

Số: 67/2022/QĐST-DS

H, ngày 14 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 66/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P.

Địa chỉ: 41 và 45 đường L, phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hữu T - Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Lam Sơn.

Người được uỷ quyền lại: Ông Mai Chấn D – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

(Theo giấy uỷ quyền tham gia tố tụng số 07/2022/UQ-OCB-THN ngày 19/7/2022)

Địa chỉ: Lô 06,07 Phan Chu T, phường Đ, thành phố Thanh Hoá.

Bị đơn: Ông Vũ Huy T, sinh năm 1976

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Tính đến ngày 06/9/2022 ông Vũ Huy T, bà Nguyễn Thị H còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần P tổng số tiền là: 200.438.077 đồng (Hai trăm triệu bốn trăm ba tám nghìn không trăm bảy bảy đồng). Trong đó: Nợ gốc trong hạn: 188.400.000 đồng, gốc quá hạn 7.200.000 đồng, lãi trong hạn 4.658.937 đồng, lãi quá hạn 179.140 đồng.

2.2. Về thời hạn, phương thức và số tiền trả nợ: Các bên thống nhất thỏa thuận chia làm các kỳ trả nợ như sau:

Ngày 15/9/2022 ông T, bà H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc, lãi là 18.700.000 đồng (Mười tám triệu bảy trăm nghìn đồng).

Bắt đầu từ tháng 10 năm 2022 trở đi vào ngày 15 hàng tháng ông Toàn, bà Huệ phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 3.600.000 đồng và tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc còn lại theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 07/9/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp ông Vũ Huy T, bà Nguyễn Thị H vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP P và các khoản chi phí phát sinh.

Tài sản thế chấp của ông Vũ Huy T, bà Nguyễn Thị H theo biên bản xem xét, thẩm định ngày 30/8/2022 gồm:

- Quyền sử dụng đất: Tại thửa số 110, tờ bản đồ số 25 với diện tích 305 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU481266; số vào sổ cấp GCN: CH07525 do UBND huyện Hậu Lộc cấp ngày 27/12/2019 cho ông Vũ Huy T, bà Nguyễn Thị H. Qua đo đạc có tứ cạnh như sau: Phía Bắc giáp đường giao thông số đo 8,2m, phía Nam giáp thửa 126 hộ ông Lê Văn U số đo 11,7m, phía Tây giáp thửa 110a hộ ông Vũ Văn Đ số đo 31,8m, phía Đông giáp thửa 111 hộ ông Vũ Văn D và thửa 127 hộ ông Vũ Hồng O số đo 11,1m + 13,7m + 6,9m

- Về tài sản gắn liền với đất: 01 nhà ở cấp 4 tường xây gạch, mái bê tông cốt thép, khung cột chịu lực, diện tích xây dựng 100m² và công trình phụ trên thửa đất số 110, xây dựng năm 2020.

Nếu tài sản thế chấp kê biên phát mãi không đủ để thanh toán khoản nợ thì ông Vũ Huy T, bà Nguyễn Thị H vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ bằng các tài sản khác của ông T, bà H cho đến khi thanh toán hết khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng.

Tài sản được thế chấp theo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0012/2020HĐTC ngày 15/01/2020 đã được công chứng tại văn phòng công chứng Lại Văn Thanh, thành phố Thanh Hoá; số công chứng 539 quyển số 01/2020/TP/CC-SCC/HĐGD.

2.3. Về án phí: Ông Vũ Huy T, bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.010.951 đồng (Năm triệu không trăm mười nghìn chín trăm năm một đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.068.000 đồng (*Sáu triệu không trăm sáu tám nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0009135 ngày 01/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga